

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG  
TỈNH HẢI DƯƠNG.

Bản án số: 146/2017/HSST  
Ngày: 15/8/2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* bà Vũ Thị Thu Thủy.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lê Văn Cư – Cán bộ nghỉ hưu.

Bà Nguyễn Thị Liên - Cán bộ nghỉ hưu.

***Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:*** bà Nguyễn Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:*** Bà Đinh Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý **số:** 151/2017/HSST ngày 27 tháng 7 năm 2017 đối với các bị cáo:

**1. Hồ Khắc B** - Sinh năm: 1982. ĐKKHKT: Số 1/7 phố T- Phường N - TP. H. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Hồ Khắc S (đã chết) và con bà Nguyễn Thị T; có vợ: chị Hà Thị L và 1 con. Tiền sự: không.

*Tiền án:* Bản án số 146/2011/HSST ngày 17/6/2011, Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (giá trị tài sản 4.800.000đ). Bị cáo chấp hành xong hình phạt ra trại ngày 01/9/2013, chưa thi hành phần bồi thường và án phí.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/4/2017, tạm giam từ ngày 17/4/2017 đến nay tại Trại tạm giam- Công an tỉnh Hải Dương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**2. Hoàng Văn M** - Sinh năm: 1987; ĐKKHKT và chỗ ở: khu Đ- Phường. T - TP. H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Hoàng Minh H và con bà Vũ Thị T; có vợ: Đỗ Cẩm T và 1 con. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/4/2017, chuyển tạm giam từ ngày 17/4/2017 đến nay tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương, có mặt tại phiên tòa.

## NHẬN THẤY:

*Bị cáo Hồ Khắc B và Hoàng Văn M bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố về hành vi phạm tội như sau:*

Hồi 17h15' ngày 11/4/2017, tại phòng trọ của Hồ Khắc B ở số 17/2/90 Nhữ Đình H, Phường T, TP. H, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hải Dương phát hiện bắt quả tang Hồ Khắc B và Hoàng Văn M đang bán trái phép 01 gói ma túy tổng hợp cho Nguyễn Văn G (tự khai sinh năm 1990 ở Thị trấn K- huyện B- Hải Dương) với số tiền 3.500.000đ, thu giữ trên tay phải của G 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng, thu giữ trong túi quần sau bên phải đang mặc của B số tiền 500.000đ, trong túi quần sau bên trái đang mặc của M số tiền 800.000đ.

Quá trình điều tra B và M khai nhận: Sáng ngày 11/4/2017 B thỏa thuận với Nguyễn Văn G, B sẽ bán cho G 01 gói ma túy tổng hợp (thường gọi là hộp 5) với số tiền 3.500.000đ, hẹn chiều cùng ngày giao nhận tiền và ma túy tại phòng trọ của B. Khoảng 14h30' cùng ngày, M đến phòng trọ của B chơi. Do không biết chỗ mua ma túy nên B hỏi M: "có biết chỗ nào bán ma túy tổng hợp không, có khách hỏi mua hộp 5?" M nói có biết và điện thoại di động cho O là bạn mới quen (không rõ họ, địa chỉ) hỏi mua hộp 5 ma túy tổng hợp. O đồng ý bán với số tiền 2.200.000đ. M hẹn O đến nhà trọ của B để giao nhận tiền và ma túy. M nói lại với B mua 1 hộp 5 với số tiền 3.000.000đ. Khoảng 16h00' cùng ngày, G đến phòng trọ của B. Một lúc sau Toàn cũng đến phòng trọ của B để gặp M. Tại đây G đưa cho B số tiền 3.500.000đ để mua ma túy, B giữ lại 500.000đ và đưa cho M số tiền 3.000.000đ, M giữ lại 800.000đ và đưa cho O số tiền 2.200.000đ, O cầm tiền và đưa cho M 01 gói ma túy rồi bỏ đi. M đưa gói ma túy cho B để B đưa cho G thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hải Dương phát hiện bắt quả tang.

Nguyễn Văn G đã bỏ trốn sau khi làm việc với Cơ quan CSĐT- Công an tỉnh Hải Dương, không xác định được nơi cư trú.

Tại kết luận giám định số 1824/C54(TT2) ngày 10/5/2017 của Viện khoa học hình sự Tổng cục cảnh sát kết luận:

Chất tinh thể màu trắng trong gói nilon gửi giám định có trọng lượng 0,900gam, có Methamphetamine.

Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 67, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

*Vật chứng:* Đối với 0,699 gam mẫu có Methamphetamine và vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 1824/C54(TT2) của Viện khoa học hình sự- Bộ công an, 01 điện thoại di động Nokia 105 màu xanh hiện đang được quản lý tại kho vật chứng của Công an TP. Hải Dương; số tiền 1.300.000đ đang chờ xử lý theo quy định.

Quá trình điều tra bị cáo Hồ Khắc B và Hoàng Văn M khai nhận hành vi bán trái phép 0,900gam Methamphetamine, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 155/VKS-HS ngày 26/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương đã truy tố Hồ Khắc B và Hoàng Văn M về tội: “ *Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận đúng nội dung cáo trạng, xác định hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

*Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Hồ Khắc B và Hoàng Văn M phạm tội: “ *Mua bán trái phép chất ma túy*”

*Áp dụng:* Khoản 1 Điều 194; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20, Điều 53 Bộ Luật hình sự.

*Xử phạt:* bị cáo Hồ Khắc B từ 30 tháng tù đến 33 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 11/4/2017.

*Áp dụng:* Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20, Điều 53 Bộ Luật hình sự.

*Xử phạt:* bị cáo xử phạt bị cáo Hoàng Văn M từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 11/4/2017.

*Hình phạt bổ sung:* Không áp dụng.

*Vật chứng:* áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 41 Bộ Luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 0,699 gam mẫu có Methamphetamine vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 1824/C54(TT2) của Viện khoa học hình sự- Bộ công an.

Tịch thu sung quỹ Nhà Nước 1.300.000đ (có dấu niêm phong của Công an phường Tân B) và 01 điện thoại di động Nokia 105 màu xanh.

*Về án phí:* Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án. Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

## **XÉT THẤY**

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, biên bản bắt người có hành vi

phạm tội quả tang và các chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17h15' ngày 11/4/2017, tại phòng trọ số 17/2/90 Nhữ Đình Hiền- P. Tân B- TP. Hải Dương, Hồ Khắc B và Hoàng Văn M đang bán trái phép 0,900gam Methamphetamine cho Nguyễn Văn G thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC 47) Công an tỉnh Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi mua bán ma túy của bị cáo B và M là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy; xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo B và M đã cố ý thực hiện hành vi. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố các bị cáo về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

Việc mua bán ma túy của các bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, làm sa sút kinh tế gia đình là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác.

*Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Khi quyết định hình phạt Tòa xét thấy bị cáo M không có tình tiết tăng nặng.

*Bị cáo B có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự như sau:* Bản án số 146/HSST ngày 17/6/2011 Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản giá trị tài sản chiếm đoạt 4.800.000đ bị cáo chấp hành hình phạt chính xong ngày 01/9/2013 nhưng chưa thi hành phần án phí và bồi thường dân sự 2.400.000đ người bị hại có đơn yêu cầu thi hành án bị cáo chưa bồi thường vì vậy bản án trên chưa được xóa án theo quy định, nay bị cáo B lại phạm tội nghiêm trọng do cố ý vì vậy bị cáo đã phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 49 Bộ luật hình sự, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

*Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo B và M đều thành khẩn khai báo được hưởng tình tiết theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo B và M.

*Về nhân thân bị cáo B:* Bản án số 172 ngày 25/9/2006 Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trên 2.000.000đ) bị cáo phải bồi thường 700.000đ và 50.000đ án phí. Chấp hành xong hình phạt chính ngày 31/5/2007, nộp án phí ngày 30/10/2007 và đã bồi thường cho người bị hại xong.

Bản án số 71 ngày 14/4/2008 TAND TP Hải Dương, xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt chính ngày 26/6/2010, nộp án phí xong.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn bị cáo B là người đề xuất, bị cáo M là người thực hành tích cực trực tiếp liên lạc để mua ma túy về đưa cho bị cáo B nên có vai trò ngang nhau.

Căn cứ vào tính chất của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vị trí vai trò, nhân thân của các bị cáo, bị cáo B có 1 tiền án vì vậy hình phạt đối với bị cáo B cao hơn bị cáo M nhưng cần phải cách ly 2 bị cáo khỏi xã hội để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

*Hình phạt bổ sung:* các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm và không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

*Về vật chứng:* Đối với 0,699 gam mẫu có Methamphetamine và vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 1824/C54(TT2) của Viện khoa học hình sự- Bộ công an là vật cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy. Số tiền 1.300.000đ đựng trong phong bì có dấu niêm phong của Công an phường Tân B, cơ quan Công an thu giữ khi bắt quả tang là do phạm tội mà có, 01 điện thoại di động Nokia 105 màu xanh bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà Nước

Việc xử lý vật chứng theo quy định tại điểm a, b, c khoản 1 Điều 41; Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với người bán trái phép chất ma túy cho B, M và người mua chất ma túy tự khai Nguyễn Văn G quá trình điều tra không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý.

*Về án phí:* Các bị cáo bị tuyên có tội phải chịu án phí theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 về án phí lệ phí Toà án.

*Bởi các lẽ trên:*

## QUYẾT ĐỊNH

**Tuyên bố:** Bị cáo Hồ Khắc B và Hoàng Văn M phạm tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*”.

**Áp dụng:** Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20, 53 Bộ luật hình sự đối với Hồ Khắc B.

**Áp dụng:** Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20, 53 Bộ luật hình sự đối với Hoàng Văn M.

**Áp dụng:** điểm a, b, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự, Điểm a, c khoản 2 Điều 76; Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 về án phí, lệ phí Toà án.

**Xử phạt:** bị cáo Hồ Khắc B 28 ( Hai mươi tám) tháng tù tính từ ngày tạm giữ 11/4/2017.

**Xử phạt:** bị cáo Hoàng Văn M 25 ( Hai mươi lăm) tháng tù tính từ ngày tạm giữ 11/4/2017.

**Vật chứng:** Tịch thu cho tiêu hủy 0,699 gam mẫu có Methamphetamine và vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 1824/C54(TT2) của Viện khoa học hình sự- Bộ công an.

Tịch thu sung quỹ Nhà Nước 1.300.000đ (có dấu niêm phong của Công an phường Tân B) và 01 điện thoại di động Nokia 105 màu xanh.

Vật chứng đã được bàn giao cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương theo biên bản bàn giao ngày 07/8/2017 giữa Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương, Công an thành phố Hải Dương.

**Về án phí:** Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND T.P Hải Dương ;
- Công an T.P Hải Dương;
- Trại tam giam .
- Chi cục THADS T.P Hải Dương ;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Thu Thủy**

